

Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ

Thuận Châu, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2024/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Quàng Văn B, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản NP, xã CK, huyện QN, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Lò Thị A, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản H, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Quàng Văn B và chị Lò Thị A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Quàng Văn B và chị Lò Thị A nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Quàng Văn B và chị Lò Thị A có 03 con chung: Cháu Quàng Thị H, sinh ngày 02/4/2013; cháu Quàng Thị T, sinh ngày 29/7/2010 và cháu Quàng MC, sinh ngày 18/01/2016.

Anh Quàng Văn B và chị Lò Thị A nhất trí thỏa thuận giao cháu Quàng Thị H, sinh ngày 02/4/2013 và cháu Quàng Thị T, sinh ngày 29/7/2010 cho chị Lò Thị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con; giao cháu Quàng MC, sinh ngày 18/01/2016 cho anh Quàng Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Quàng Văn B và chị Lò Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Quàng Văn B và chị Lò Thị A cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Anh Quàng Văn B và chị Lò Thị A tự nguyện thỏa thuận anh Quàng Văn B chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0001777, ngày 09/4/2024. Hoàn trả lại anh Quàng Văn B số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND H.Thuận Châu (2 bản);
- Chi cục THADS H.Thuận Châu;
- UBND xã CK, huyện QN, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nông Văn Thịnh